

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HNGĐ-PT

Ngày: 16-9-2020

V/v “Ly hôn và tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Đoan

Các Thẩm phán:

Ông Đinh Hải Toàn

Ông Nguyễn Hồng Ánh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Mai - Cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh: Bà Trần Thị Kim
Trung - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 16 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng
Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình phúc thẩm thụ lý số
08/2020/TLPT-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020 về việc “*Ly hôn và tranh chấp
về con chung khi ly hôn*”.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 27/2020/HNGĐ-ST ngày 20
tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh bị kháng
cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 09/2020/QĐ-PT ngày
05 tháng 08 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lưu Khánh C; Sinh năm 1983; ĐKKHKT: Tổ 6, khu
7B, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Tạm trú: Tổ 16, khu 2A, phường
P, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quang V; Sinh năm 1984; ĐKKHKT: Tổ 6, khu 7B,
phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Tạm trú: Tổ 16, khu 2A, phường P,
thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

3. *Người kháng cáo:* Bị đơn anh Nguyễn Quang V.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên
tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Lưu Khánh C trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Quang V tìm hiểu tự nguyện kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 24/12/2010. Cuộc sống chung của vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 9/2011 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi nhau. Bên cạnh đó, mâu thuẫn giữa mẹ chồng nàng dâu diễn ra trong cuộc sống hàng ngày mà anh V lại bênh mẹ nên đã đánh đập chị nhiều lần. Ngoài ra, anh V không lo toan đến kinh tế của gia đình và còn vay nợ bên ngoài để tiêu dùng cho cá nhân mà không bàn bạc gì với chị. Từ những sự việc trên làm cho mâu thuẫn của vợ chồng ngày thêm sâu sắc, cuộc sống chung của vợ chồng càng nặng nề nên vợ chồng chị đã ly thân với nhau từ tháng 12/2019 đến nay. Tuy cả hai vợ chồng đều đã cố gắng hàn gắn hạnh phúc nhưng không có kết quả. Đến nay chị thấy không còn tình cảm với anh V, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, kéo dài nên chị đề nghị Hội đồng xét xử cho chị được ly hôn anh Nguyễn Quang V.

Về con chung: quá trình chung sống, chị và anh V sinh được 03 con chung là Nguyễn Chí A (sinh ngày 19/6/2011), Nguyễn Chí C (sinh ngày 04/10/2013) và Nguyễn Đức P (sinh ngày 09/01/2018. Nay vợ chồng ly hôn, chị đề nghị được nuôi cả 03 con chung cho đến khi các con đủ thành niên và yêu cầu anh V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cả 03 con chung, mức cấp dưỡng cho mỗi con mỗi tháng là 1.000.000đ, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2020 cho đến khi từng con chung đủ tuổi thành niên.

Về tài sản chung: chị và anh V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

Bị đơn anh Nguyễn Quang V trình bày:

Anh và chị Lưu Khánh C tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 24/12/2010 tại Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Cuộc sống chung vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc bình thường, thỉnh thoảng có xảy ra mâu thuẫn do anh làm ăn kinh tế thua lỗ và giữa vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi nhau. Anh thừa nhận trong quá trình chung sống, khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh đã đánh chị C khoảng 05 lần (dùng tay tát). Đến nay, bản thân anh nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, anh vẫn còn tình cảm với chị C nên việc chị C xin ly hôn, anh không đồng ý.

Về con chung: anh và chị C sinh được 03 con chung là Nguyễn Chí A (sinh ngày 19/6/2011), Nguyễn Chí C (sinh ngày 04/10/2013) và Nguyễn Đức P (sinh ngày 09/01/2018. Nếu Tòa án phán quyết cho chị C được ly hôn với anh thì anh đồng ý giao cả 03 con chung cho chị C nuôi dưỡng đến khi các con đủ tuổi thành niên, anh có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cả 03 con chung, mức cấp

dưỡng cho mỗi con mỗi tháng là 1.000.000đ, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2020 cho đến khi từng con chung đủ tuổi thành niên.

Về tài sản chung: chị và anh V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 27/2020/HNGĐ-ST ngày 20/05/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H đã căn cứ các khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lưu Khánh C.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Khánh C được ly hôn với anh Nguyễn Quang V.

Về con chung: Giao 03 con chung Nguyễn Chí A – sinh ngày 19/06/2011, Nguyễn Chí C – sinh ngày 04/10/2013 và Nguyễn Đức P – sinh ngày 09/01/2018 cho chị Lưu Khánh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi đủ tuổi thành niên. Anh Nguyễn Quang V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cả 03 con chung, mức cấp dưỡng cho mỗi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 06/2020 cho đến khi từng con chung đủ tuổi thành niên. Anh Nguyễn Quang V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Án sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 21/05/2020, bị đơn là anh Nguyễn Quang V kháng cáo đối với bản án sơ thẩm số: 27/2020/HNGĐ-ST ngày 20/05/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử lại theo hướng cho vợ chồng anh V được đoàn tụ. Trường hợp Tòa án cấp phúc thẩm vẫn giải quyết cho chị C được ly hôn với anh V thì anh yêu cầu được nuôi dưỡng con chung Nguyễn Chí A – sinh ngày 19/06/2011 và vẫn tiếp tục cấp dưỡng hàng tháng cho 02 con chung còn lại do chị C nuôi dưỡng, mức cấp dưỡng như yêu cầu của chị C tại phiên tòa sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh V giữ nguyên quan điểm kháng cáo xin được đoàn tụ và nuôi dạy con cái. Tại phiên tòa, chị Lưu Khánh C đồng ý nguyện vọng xin đoàn tụ của anh V và rút đơn khởi kiện, anh V đồng ý quan điểm của chị C về việc rút đơn khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Về tố tụng: Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự trong vụ

án chấp hành đúng pháp luật. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nguyện vọng đoàn tụ của các đương sự, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét các tài liệu trong hồ sơ và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, xét đơn kháng cáo của anh Nguyễn Quang V, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Quang V làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Khánh C và anh Nguyễn Quang V kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh ngày 24/12/2010. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 09/2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn mỗi người khai một khác, theo chị C là do tính tình hai vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, đánh nhau, mâu thuẫn mẹ chồng nàng dâu, anh V không lo toan đến kinh tế gia đình và vay nợ để tiêu xài cá nhân, mâu thuẫn kéo dài đến tháng 12/2019 thì vợ chồng sống ly thân cho đến nay, tuy cả hai vợ chồng đều đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả, chị C xác định không còn tình cảm với anh V. Còn anh V cho rằng vợ chồng chỉ thỉnh thoảng xảy ra mâu thuẫn do anh làm ăn kinh tế thua lỗ, vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi nhau, anh thừa nhận có đánh chị C khoảng 05 lần (dùng tay tát), anh xác định vẫn còn tình cảm với chị C nên không đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử thấy, mâu thuẫn giữa chị C và anh V phát sinh từ tháng 09/2011 kéo dài đến nay đã nhiều năm, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi cọ, xô xát dẫn đến vợ chồng sống ly thân từ tháng 12/2019 đến nay, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, chị C và anh V có quan điểm bỏ qua lỗi của các bên, sau khi xét xử sơ thẩm vợ chồng bình tĩnh suy nghĩ lại thấy vẫn còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa xử cho đoàn tụ để cùng nuôi dạy con cái. Chị C rút đơn khởi kiện và được anh V đồng ý.

Xét đề nghị của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với pháp luật và đạo đức xã hội nên chấp nhận đình chỉ giải quyết vụ án, hủy bản án sơ thẩm số: 27/2020/HNGĐ-ST ngày 20/05/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H.

[3] Về án phí: Chị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, anh V phải chịu một nửa án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào khoản 4 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 299 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Tuyên xử: Hủy bản án sơ thẩm số: 27/2020/HNGĐ-ST ngày 20/05/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh và đình chỉ giải quyết vụ án.

Về án phí: Chị Lưu Khánh C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị C đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh theo biên lai thu tiền số 0001808 ngày 22/11/2019. Anh Nguyễn Quang V phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ đi số tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà anh V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh theo biên lai thu tiền số: 0002511 ngày 03/6/2020. Trả lại anh Nguyễn Quang V 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND Tp. H;
- VKSND Tp. H;
- Đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA***(Đã ký)***Vũ Văn Doan**